Unit 5: OUR EXPERIENCES

A. VOCABULARY

No.	Word/ Phrase	Type	IPA	Meaning
1.	amazing	(adj)	/əˈmeɪzɪŋ/	kinh ngạc, tuyệt vời
2.	army-like	(adj)	/ˈɑːmɪ laɪk/	như quân đội, có tính chất quân sự
3.	birdwatching	(n)	/ˈbɜːdwɒtʃɪŋ/	việc quan sát chim
4.	brilliant	(adj)	/ˈbrɪlɪənt/	xuất sắc, rực rỡ, thông minh
5.	bullying	(n)	/ˈbʊlɪɪŋ/	sự bắt nạt, hành vi bắt nạt
6.	campsite	(n)	/ˈkæmpsaɪt/	khu cắm trại
7.	communicate	(v)	/kəˈmjuːnɪkeɪt/	giao tiếp, truyền đạt
8.	competition	(n)	/ˌkɒmpəˈtɪʃn/	cuộc thi, sự cạnh tranh
9.	confidence	(n)	/ˈkɒnfɪdəns/	sự tự tin
10.	coral reef	(n)	/ˌkɒrəl ˈriːf/	rạn san hô
11.	course	(n)	/kɔːs/	khóa học, lộ trình
12.	eco-tour	(n)	/ˈiːkəʊ tʊə/	chuyến du lịch sinh thái
13.	embarrassing	(adj)	/ɪmˈbærəsɪŋ/	đáng xấu hổ, gây ngượng ngùng
14.	enjoyable	(adj)	/ɪnˈdʒɔɪəbl/	thú vị, có thể tận hưởng
15.	ethnic group	(n)	/ˌeθnɪk ˈgruːp/	nhóm dân tộc
16.	exhilarating	(adj)	/ɪgˈzɪləreɪtɪŋ/	làm phấn khởi, làm vui vẻ
17.	explore	(v)	/ɪkˈsplɔː/	khám phá
18.	facilities	(n)	/fəˈsɪlətiz/	cơ sở vật chất, tiện nghi
19.	fauna	(n)	/ˈfɔːnə/	hệ động vật
20.	flora	(n)	/ˈflɔːrə/	hệ thực vật
21.	gong	(n)	/gɒŋ/	cồng, chiêng
22.	grilled	(adj)	/grɪld/	được nướng, đã nướng
23.	helpless	(adj)	/ˈhelpləs/	bất lực, không thể tự giúp mình
24.	instructor	(n)	/ɪnˈstrʌktə/	người hướng dẫn, huấn luyện viên
25.	jeep	(n)	/dʒiːp/	xe jeep
26.	lack	(v/n)	/læk/	thiếu (v), sự thiếu hụt (n)
27.	local people	(n)	/ˌləʊkl ˈpiːpl/	người dân địa phương
28.	magnificent	(adj)	/mægˈnɪfɪsnt/	tráng lệ, nguy nga
29.	memorable	(adj)	/ˈmemərəbl/	đáng nhớ
30.	monument	(n)	/ˈmɒnjumənt/	đài tưởng niệm, tượng đài
31.	outskirt	(n)	/ˈaʊtskɜːt/	vùng ngoại ô
32.	parachute	(n)	/ˈpærəʃuːt/	dù (để nhảy)
33.	peers	(n)	/pɪəz/	bạn bè cùng trang lứa, đồng nghiệp
34.	pleasant	(adj)	/ˈpleznt/	dễ chịu, thân thiện
35.	prehistoric	(adj)	/ˌpriːhɪˈstɒrɪk/	tiền sử
36.	project	(n)	/ˈprɒdʒekt/	dự án
37.	seabed	(n)	/ˈsiːbed/	đáy biển
38.	speciality	(n)	/ˌspeʃiˈæləti/	đặc sản, chuyên môn
39.	strict	(adj)	/strɪkt/	nghiêm khắc
40.	team building	(n)	/ˈtiːm bɪldɪŋ/	xây dựng đội nhóm

LIVEWORKSHEETS

41.	touching	(adj)	/ˈtʌtʃɪŋ/	cảm động, gây xúc động
42.	theme	(n)	/θiːm/	chủ đề
43.	thrilling	(adj)	/ˈθrɪlɪŋ/	hồi hộp, ly kỳ
44.	tribal dance	(n)	/ˌtraɪbl ˈdɑːns/	điệu nhảy của bộ tộc
45.	unforgettable	(adj)	/ˌʌnfəˈgetəbl/	không thể quên
46.	unpleasant	(adj)	/ʌnˈpleznt/	khó chịu, không dễ chịu

Collocation/ phrase/ phrasal verb	Meaning
1. by chance	tình cờ
2. go blank	trống rỗng
3. go snorkeling	đi lặn với ống thở
4. give a performance	biểu diễn
5. learn by rote	học vẹt
6. on purpose	cố ý
7. put up tents	dựng lều
8. tour a campus	tham quan khuôn viên trường

B. WORD FORM

1. **forget** (v): quên
=> forgetfulness (n): tính hay quên, sự lãng quên
=> unforgettable (adj): không thể quên, đáng nhớ
=> forgotten (adj): bị lãng quên
=> unforgettably (adv): một cách không thể quên

2. **peace** (n): sự hòa bình, sự yên tĩnh
=> peace (n): sự hòa bình, sự yên tĩnh
=> peaceful (adj): yên bình, thanh bình
=> peacefully (adv): một cách yên bình, trong hòa bình
=> pacify (v): làm dịu đi, lập lại hòa bình

3. **incredible** (adj): không thể tin được, đáng kinh ngạc
=> incredibly (adv): một cách đáng kinh ngạc, vô cùng
=> incredibility (n): sự không thể tin được, sự đáng kinh ngạc
=> incredulous (adj): hoài nghi, không tin
=> incredulously (adv): một cách hoài nghi

4. **attract** (v): thu hút
=> attraction (n): sự thu hút, điểm thu hút
=> attractiveness (n): sự hấp dẫn, vẻ quyến rũ
=> attractive (adj): hấp dẫn, thu hút
=> attractively (adv): một cách hấp dẫn

5. **expect** (v): mong đợi, hy vọng
=> expectation (n): sự mong đợi, kỳ vọng
=> expectancy (n): sự mong chờ, triển vọng
=> expected (adj): được mong đợi, dự kiến
=> unexpected (adj): không ngờ, bất ngờ
=> unexpectedly (adv): một cách bất ngờ

6. **opportune** (adj): thích hợp, đúng lúc
=> opportunity (n): cơ hội
=> opportunism (n): chủ nghĩa cơ hội
=> opportunist (n): người cơ hội
=> opportunely (adv): một cách thích hợp, đúng lúc

7. **complaint** (n): lời phàn nàn, sự than phiền
=> complain (v): phàn nàn, than phiền
=> complainant (n): người khiếu nại, người phàn nàn
=> complaining (adj): hay phàn nàn
=> complaint (n): lời phàn nàn

8. **embarrass** (v): làm xấu hổ, gây lúng túng
=> embarrassment (n): sự xấu hổ, sự lúng túng
=> embarrassing (adj): đáng xấu hổ, gây lúng túng
=> embarrassed (adj): cảm thấy xấu hổ
=> embarrassingly (adv): một cách đáng xấu hổ

9. **memory** (n): ký ức, trí nhớ
=> memorize (v): ghi nhớ, học thuộc lòng
=> memorable (adj): đáng nhớ
=> memorial (n/adj): đài tưởng niệm (n), thuộc về kỷ niệm (adj)
=> memorably (adv): một cách đáng nhớ

10. **imagine** (v): tưởng tượng, hình dung
=> imagination (n): trí tưởng tượng
=> imaginative (adj): giàu trí tưởng tượng
=> imaginary (adj): do tưởng tượng, không có thật
=> imaginatively (adv): bằng trí tưởng tượng, một cách sáng tạo

C. GRAMMAR

a. Present perfect

- **Công thức:**

Loại câu	Cấu trúc
Khẳng định	**S + has/have + V3/ed**
Phủ định	**S + has/have + not + V3/ed**
Nghi vấn	**Has/Have + S + V3/ed ...?**

- **Cách dùng**

- Diễn tả hành động bắt đầu trong quá khứ và kéo dài/còn liên quan đến hiện tại, thường dùng với **for** (khoảng thời gian) và **since** (mốc thời gian).
E.g. She **has lived** in Hanoi **for** ten years.
- Diễn tả hành động mới xảy ra (hoặc vừa hoàn thành), thường dùng với **just, recently, lately**.
E.g. I **have just finished** my lunch.
- Diễn tả hành động xảy ra trong quá khứ nhưng **kết quả** hoặc **kinh nghiệm** còn ảnh hưởng/quan trọng ở hiện tại.
E.g. I **have done** my homework." => nhấn mạnh kết quả

LIVEWORKSHEETS

E.g. He **has visited** Paris twice." => kinh nghiệm

- Diễn tả hành động xảy ra trong một khoảng thời gian chưa kết thúc **(today, this week, this month, etc.)**.

E.g. I **haven't seen** her **this week**

- **Dấu hiệu nhận biết**

- **just** (vừa mới); **already** (rồi, đã rồi); **yet** (chưa - dùng trong câu phủ định và nghi vấn); **ever** (đã từng - dùng trong câu nghi vấn); **never** (chưa từng, không bao giờ); **since** (kể từ khi); **for** (khoảng thời gian); **recently, lately** (gần đây); **so far, up to now, up to present** (cho đến bây giờ); **twice, three times, many times** (số lần); **...**

- **Phối hợp thì với "SINCE"**

- S + V (HTHT) + **SINCE** + S + V (QKĐ)
- **SINCE** + S + V (QKĐ), S + V (HTHT)

E.g. The workers of this factory **have stopped** working since the pandemic **broke** out.

- **Phân biệt Hiện tại Hoàn thành (HTHT) và Quá khứ Đơn (QKĐ)**

	Hiện tại Hoàn thành (Present Perfect)	Quá khứ Đơn (Past Simple)
Mục đích	Hành động có sự liên kết với hiện tại (kết quả, kinh nghiệm, kéo dài đến hiện tại).	Hành động đã xảy ra và kết thúc hoàn toàn tại một thời điểm xác định trong quá khứ.
Thời gian	Không xác định rõ thời điểm cụ thể trong quá khứ, hoặc liên quan đến một khoảng thời gian chưa kết thúc (*this week, so far*).	Có thời gian xác định cụ thể trong quá khứ (*yesterday, last week, in 2020, ago, when I was young*).
Trạng từ	*for, since, already, yet, just, ever, never, recently, so far, up to now, this week/month/year.*	*yesterday, ago, last night/week/month/year, in* + năm trong quá khứ, *when* + mệnh đề QKĐ.
Ví dụ	I have been to Paris. (Kinh nghiệm, không quan trọng là khi nào.)	I went to Paris *last year*. (Hành động kết thúc ở thời điểm xác định.)
	She has lived here *since 2010*. (Hành động kéo dài đến hiện tại.)	She lived in London *for 5 years* (but she doesn't live there now). (Hành động kết thúc trong quá khứ.)

- **PHONETIC**

Exercise 1: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

1.	A. answer	B. wrong	C. way	D. yellow
2.	A. mystery	B. supply	C. easy	D. silly
3.	A. youth	B. prayer	C. yard	D. yearly
4.	A. award	B. world	C. housework	D. whose
5.	A. whether	B. playwright	C. knowledge	D. wrap
6.	A. university	B. unique	C. unit	D. undo
7.	A. ground	B. should	C. about	D. amount
8.	A. weather	B. bread	C. ahead	D. mean
9.	A. author	B. other	C. there	D. breathe
10.	A. excursion	B. sunburst	C. nurse	D. picture

Exercise 2: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

1.	A. trainer	B. exam	C. moment	D. army
2.	A. visit	B. explore	C. amaze	D. attend
3.	A. unpleasant	B. embarrassed	C. different	D. amazing
4.	A. billiard	B. performance	C. confidence	D. everything
5.	A. experience	B. magnificent	C. exhilarate	D. exploration
6.	A appreciate	B. experience	C. embarrassing	D. situation
7.	A excited	B. interested	C. confident	D. memorable
8.	A convenient	B. interesting	C. comfortable	D. internet
9.	A entertain	B. electronic	C. documentary	D. television
10.	A invent	B. interact	C. develop	D. control

- **VOCABULARY AND GRAMMAR**

Exercise 3: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the following questions.

1. Even though it was tough, _____ helped me learn teamwork, discipline and perseverance.
   A. riding a jeep B. going snorkeling
   C. attending an army-like course D. exploring the seabed
2. During the festival, people bring _____ to the temple to honor the gods.
   A. spirits B. devices C. decorative items D. food offerings
3. We spent the afternoon _____ the ancient temples and learning about their history and the carvings.
   A. camping B. exploring C. bullying D. performing
4. The village's _____ is a place where people gather for festivals and celebrations.
   A. communal house B. festival C. market D. shopping mall

LIVEWORKSHEETS

5. It feels awful when someone keeps taking your lunch money and calling you names. This is an example of _____ at school.
A. making friends B. being bullied C. having fun D. being ignored
6. The city planted _____ along the streets, adding beauty and shade to the urban landscape.
A. plants B. blooming flower C. vegetables D. ornamental trees
7. I still remember that _____ moment when I tripped and fell in front of everyone.
A. helpless B. embarrassing C. amazing D. brilliant
8. In spring, the park is full of _____, creating a vibrant and colorful scene.
A. dancing hall B. blooming flower C. communal house D. bamboo pole
9. In science class, we learned about different types of transportation. Did you know that horses were once used to _____?
A. ride B. sail C. climb D. drive
10. She showed her _____ by asking lots of trivial questions.
A. inexperience B. experienced C. experience D. inexperienced
11. The band felt a rush of excitement before _____ of their new song for the crowd.
A. go snorkeling B. riding a jeep C. giving a performance D. exploring
12. After studying hard for their exams, the friends decided to relax by _____ on a scenic off-road trail.
A. birdwatching B. playing gong C. riding a jeep D. giving a performance
13. I felt _____ when I saw the injured bird and couldn't do anything to help.
A. helpful B. pleasant C. helpless D. happy
14. Michael loves learning about marine biology, so he can't wait to _____ on his school trip to the coral reef.
A. go snorkeling B. lack confidence C. ride a jeep D. play gong
15. I lost my passport. I need to go to the _____ to report it lost.
A. embassy B. pharmacy C. gallery D. monument
16. I learned that many scientists use robots to _____ in deep, dark parts of the ocean.
A. explore the seabed B. built a sandcastle C. sail on a boat D. play with dolphins
17. To prepare for the history test, I need to learn _____ all the important dates for each event.
A. by heart B. by mistake C. by chance D. on purpose
18. My friend came up with a _____ solution to the science project. It was so creative that the whole class was impressed!
A. difficult B. brilliant C. typical D. nervous
19. The young boy tried to _____ a jeep but he felt too scared to handle the rough terrain.
A. run B. cycle C. sail D. ride
20. Winning the school debate competition was the most _____ moment of my entire academic year.
A. unpleasant B. army-like C. helpless D. exhilarating
21. I was so nervous during the presentation, my mind _____ and I couldn't remember what to say next.
A. lacked confidence B. went blank C. became exhausted D. went empty
22. The concert attracted thousands of _____ who enjoyed the music and atmosphere.
A. movers B. comers C. city dweller D. goers
23. The smell of rotten food was so _____ that I had to leave the room.
A. enjoyable B. unpleasant C. excited D. thrilled
24. The field trip to the animal shelter was so much fun! We even got to pet a baby tiger cub. It was a(n) _____ experience!
A. disappointing B. unforgettable C. serious D. confusing
25. We're all dressed up in our crazy outfits for our last day of school. This is a moment we definitely need to _____ some photos.
A. make B. paint C. take D. draw
26. My brother and his classmates decided to _____ through the rainforest to learn more about the diverse flora and fauna.
A. tour a campus B. go snorkelling C. take an eco-tour D. explore the seabed
27. The children used a _____ to reach the mangoes hanging high up in the tree.
A. barrier B. bamboo pole C. a tent D. fight
28. This weekend, Ms. Jodie suggested the students _____ in a nearby park to see some birds in their natural habitat.
A. go swimming B. have a picnic C. go birdwatching D. plant trees
29. The _____ demonstration showcased impressive skills and discipline.
A. physics B. literature C. martial arts D. chemistry
30. The cafeteria was crowded and noisy at lunch today. It was so _____ that I decided to eat outside.
A. pleasant B. unpleasant C. touching D. amazing
31. In some cultures, people believe that burning incense can ward off _____.
A. pilgrims B. martial artists C. festival goers D. bad spirits
32. It took the children all afternoon to _____ a tent in the backyard for their camping trip.
A. bring up B. set up C. give up D. put up
33. This weekend, I'm _____ the university my brother wants to attend. I can't wait to see the dorms and classrooms.
A. grilling B. communicating C. touring the university D. enjoying
34. Many parents want their children to join the _____ to improve their collaboration skills.
A. amazing experiences B. tribal dance shows C. fashion shows D. team building activities
35. I prefer learning a new language by talking to native speakers, not just _____ vocabulary lists.
A. learning by rote B. birdwatching
C. attending an army-like course D. exploring
36. Riding a roller coaster was a _____ experience that I'll never forget.
A. embarrassing B. thrilling C. helpless D. unpleasant
37. I accidentally called my teacher "Mom" in front of the whole class. It was incredibly _____.
A. brilliant B. memorable C. embarrassing D. exhilarating

LIVEWORKSHEETS

38. The student _____ by rote, so he couldn't answer the question.
A. learnt B. have learnt C. learn D. was learning
39. Peter has played football _____ he was a child.
A. since B. for C. so D. because
40. This is the first time I _____ ever _____ to such a beautiful village.
A. have - come B. did – come C. was - coming D. have - came
41. Tina and Chris _____ together as a couple for over five years.
A. have been B. were C. will be D. are
42. Yesterday, the students _____ an excursion to the local museum to learn about ancient civilizations.
A. took B. take C. will take D. have taken
43. I _____ that series several times, and it never fails to entertain me.
A. will watch B. had watched C. watch D. have watched
44. I'm sorry you've missed the train, it _____ five minutes ago.
A. had left B. has left C. left D. has been left
45. He _____ the movie three times so far.
A. watched B. will watch C. watches D. has watched
46. I _____ the new Harry Potter book now, so you can borrow my copy if you like.
A. have finished B. finish C. had finished D. am finishing
47. I _____ three chapters of this novel so far, and I'm really enjoying it.
A. have completed B. has completed C. complete D. am completing
48. Before he turned 14, Mozart _____ a few lesser pieces for the piano.
A. was composed B. had composed C. has composed D. would composed
49. She hasn't met her family _____ a long time.
A. from B. in C. for D. since
50. He has gone to the UK for further education since he _____ upper secondary school.
A. is finishing B. finished C. finish D. will finish
51. I didn't say hello because you _____ very fast.
A. were walking B. walked C. have walked D. are walking
52. He _____ skydiving last month. It was such an exhilarating experience.
A. had tried B. tried C. has tried D. was trying
53. We live in London. We _____ there for seven years.
A. are living B. live C. have lived D. lived
54. Her daughter _____ a lot since she _____ to this new city.
A. grown – moved B. grew - has moved C. has grown – moved D. has grown - has moved
55. Where_____ you_____ on the Tet holiday last year?
A. did - gone B. did – go C. do - go D. did - went
56. Has Mary listened to the song _____ 2 hours?
A. yet B. ever C. for D. never
57. The company _____ recently _____ its operations to new international markets.
A. was – expanding B. had - expanded C. has - expanded D. will – expand
58. Tom can't go to school today because he _____ just _____ his leg.
A. was - breaking B. will - break C. have – broken D. has - broken
59. I'm sorry you've missed the train, it _____ five minutes ago.
A. has been left B. had left C. left D. has left
60. I haven't met him again since we _____ school ten years ago.
A. left B. have left C. leave D. had left
61. Hung used to go swimming during summer months when he _____ young.
A. had been B. is C. has been D. was
62. _____ you ever _____ any of these famous specialty dishes?
A. Will - try B. Have – tried C. Have -try Did - try
63. Last summer vacation, they _____ a tropical island and immediately fell in love with this place.
A. would visit B. visited C. were visiting D. have visited
64. Jenny has been a member of the basketball team _____ the beginning of the season.
A. since B. for C. yet D. once
65. My daughter _____ on stage once, and it was such a memorable moment for her.
A. has performed B. was performing C. performed D. have performed
66. Jane _____ her exam results yet, so she is feeling very anxious about how she performed.
A. received B. hasn't received C. didn't receive D. hasn't receive
67. _____ hard all year, so I felt that I deserved a holiday.
A. I worked B. I've worked C. I'd been working D. I work
68. She has cooked dinner for us every evening since we _____ in together.
A. moved B. are moving C. have moved D. move
69. Christine _____ at that company since she was graduated from university.
A. is working B. was working C. worked D. has worked
70. We have studied for our history exam _____ two hours.
A. for B. because C. so D. since
71. She _____ the gold medal in 1986.
A. wins B. has won C. won D. had won
72. We _____ a final decision on the vacation destination yet.
A. have made B. made C. didn't make D. haven't made

LIVEWORKSHEETS

Exercise 4: Fill in the blanks with "since" or "for".

1. Mark has used the laptop _____ three hours _____ 10 o'clock.
2. How many times have you read the book _____ you bought it?
3. Mary hasn't eaten fish _____ Thursday.
4. We've known each other _____ ages.
5. My sister has owned the fashion shop _____ 3 years.
6. It's three years _____ Trang started learning English.
7. Peter and Linda have been married _____ a year.
8. She has been to Paris _____ a week.
9. He has stayed here _____ three days.
10. I have worked as a teacher _____ 2018.

Exercise 5: Put in the present perfect of the verbs in brackets.

1. There _____ **(be)** a lot of changes in Vietnam since the 1990s.
2. There is no more cheese. I _____ **(eat)** it all, I'm afraid.
3. It'll soon get warm in here. I _____ **(turn)** the heating on.
4. The bill isn't right. They _____ **(make)** a mistake.
5. I just _____ **(see)** Andrew and he says he _____ **(do)** about half of the plan.
6. She _____ **(not/ have)** any fun for a long time.
7. You _____ **(not/do)** your project yet, I suppose.
8. Don't you want to see this programme? It _____ **(start)**.
9. My son _____ **(study)** English since he was a young man.
10. My brother _____ **(not have)** his car repaired since I left him.
11. This is the first time that I ever _____ **(eat)** this kind of food.
12. My friends _____ **(drink)** since it started to rain.

Exercise 6: Put the present perfect or past simple of the verbs in brackets.

1. I _____ **(have)** these shoes since my eighteenth birthday.
2. We _____ **(live)** in Newcastle for three years now and like it a lot.
3. The last time I _____ **(go)** to Brighton was in August.
4. When my parents were on holiday, I_____ **(stay)** with my grandparents for two weeks.
5. I _____ **(not see)** Rachel for ages. She _____ **(not visit)** us since July.
6. Martin _____ **(be)** to Greek five times. He loves the place.
7. I _____ **(work)** for a computer company for a year. That was after college.
8. We_____ **(move)** here in 1993. We _____ **(be)** here a long time now.
9. It isn't a very good party. Most people _____ **(already/ go)** home.
10. It was so hot today that I _____ **(wear)** shorts and a T-shirt at work.
11. My wife and I _____ **(move)** three times since we _____ **(get)** married.
12. So far this week there _____ **(be)** three burglaries on our street.
13. When I was younger, I _____ **(play)** badminton for my local team.
14. In the past few years, it _____ **(become)** more and more difficult to get into university.
15. This book is so long that I _____ **(not finish)** it yet.

Exercise 7: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

1. When the teacher called on me to answer the question, my mind "**went blank**" and I couldn't remember anything.

A. went empty B. became unfocused C. turned blush D. became exhausted

2. The wedding ceremony was filled with "**touching moments**", especially when the bride and groom exchanged their vows.

A. moving moments B. moved feelings C. worrying feelings D. lucky moments

3. He memorized the poem "**by rote**", but he couldn't explain its meaning.

A. thinkingly B. mindfully C. by heart D. by accident

4. The children love to "**explore**" the woods behind their house.

A. test B. tour C. learn about D. hunt for

5. She "**grew up**" in a small town, but always dreamed of living in a big city.

A. stayed up B. became much stronger C. got up D. became more mature

Exercise 8: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

1. The view from the mountaintop was absolutely "**amazing**", taking our breath away.

A. exhilarating B. underwhelming C. marvelous D. breathtaking

2. It was an "**embarrassing**" moment when I tripped and fell in front of everyone.

A. shameful B. memorable C. happy D. underwhelming

3. Due to the "**lack of**" planning, our camping trip turned into a bit of a disaster.

A. plenty of B. failure to plan C. shortage of D. absence of

4. Our graduation ceremony was a "**memorable**" experience that we'll cherish forever.

A. unpleasant B. experienced C. unremarkable D. amazing

5. The smell of rotten food created an "**unpleasant**" atmosphere in the kitchen.

A. delightful B. disagreeable C. memorable D. exhilarating

Exercise 9: Use the correct form of the word given to complete each sentence.

1. The trip left me with very impressive and _____ memories.	**(forget)**

LIVEWORKSHEETS

2. The scenery here makes me feel _____ and gentle.	**(peace)**
3. We saw some sea turtles. It was an I _____ experience.	**(incredibly)**
4. One _____ that captivated me three years ago and still does is the collection of small offshore islands.	**(attract)**
5. Eating fresh food on the sea when the sun came down really went beyond my _____.	**(expect)**
6. This trip gave me the _____ to share my story with her as well.	**(opportune)**
7. My first trip was very impressive and I could hardly have anything to _____ about the trip.	**(complaint)**
8. She smiled to hide her slight _____.	**(embarrass)**
9. The romantic evening cruise will be a _____ experience.	**(memory)**
10. The beauty of the countryside is beyond our _____.	**(imagine)**

- **COMMUNICATION**

Exercise 10: Mark the letter A, B, C or D to indicate the option that best completes each of the following exchanges.

1. **- Ellie:** "How was your science project presentation, Gwen?"
   - Gwen: "_____"
   A. Yes, we had a science project presentation. B. I'm not satisfied with your science presentation.
   C. Thanks for your helping with the presentation. D. It went great! I got the highest score in the class.
2. **- Nick:** I'm very sorry. I didn't know this is your seat.
   - Mi: "_____"
   A. That's very careless of you. B. Can you give it back to me as soon as possible?
   C. That's okay. I'll sit in another one. D. That's alright. You can go now.
3. **- Oliver:** "What extracurricular activities are you involved in?"
   - James: "_____"
   A. I'm not a morning person. B. History is my favourite subject.
   C. I like to hang out with friends after school. D. I usually get good grades in English.
4. **- Lucas:** "Can you help me study for the biology exam?"
   - Henry: "_____"
   A. That sounds like a fun movie. B. Sure, I can explain this concept to you.
   C. Let's meet at the library tomorrow. D. Not at all. Don't mention it.
5. **- Minh:** "_____"
   - Teacher: That's okay, Minh. Remember to finish it and send it to me soon.
   A. I'm sorry for not finishing homework, Miss Lan.
   B. I'm sorry for my finishing homework, Miss Lan.
   C. I'm sorry for having sent you the homework, Miss Lan.
   D. I apologise for leaving my textbook home, Miss Lan.
6. **- Tom:** We apologies for the late delivery, Sir.
   - Customer: "_____"
   A. Oh, that's alright. Will you give us a discount as a compensation?
   B. I'd love to. But send it to us on another occasion.
   C. Your mistake. I won't do it again.
   D. I'm sorry. We won't do it any more.
7. **- Ava:** "Do you prefer group projects or working alone, Mia?"
   - Mia: "_____"
   A. I prefer working alone. B. I like to work outside.
   C. I don't mind going home alone. D. I always work with my best friend.
8. **- Daniel:** "I can't believe we have a math test tomorrow! I haven't studied at all."
   - Henry: "_____"
   A. Don't worry, I'm sure you'll do well. B. Let's go to the library this weekend.
   C. What's your favourite subject? D. See you later!
9. **- Jack:** "I'm so tired! I stayed up late last night studying for my biology exam."
   - Michael: "_____"
   A. That's a great idea! B. Let's play badminton after school.
   C. I understand. Studying can be tiring. D. What are you going to do after school?
10. **- Mai:** "_____"
   - Ann: That's alright. You can keep it until you finish it.
   A. What made you choose that book?
   B. Oops, my mistake, Ann. I didn't know this is your book.
   C. Can I borrow another book, please?
   D. I thought you didn't like the author of this book.

Exercise 11: Mark the letter A, B, C or D to arrange the following sentences into a meaningful conversation.

1.

a. **Brian:** Yes, I do. I love listening to their songs in the morning.

b. **Ally:** Look! That little bird is so colorful. Do you often come here for birdwatching?

LIVEWORKSHEETS

c. **Ally:** It sounds very relaxing. Maybe I should try it next weekend!

A. a - b - c B. b - a – c C. c - a – b D. b - c - a

2.

a. **Brian:** Oh, that sounds interesting. What did you do on the tour?

b. **Ally:** We learned about the local flora and helped clean the campsite.

c. **Ally:** I went on an eco-tour yesterday. It was great!

A. a - b – c B. c - b – a C. c - a – b D. b - c - a

3.

a. **Ally:** No, we just went snorkeling, but we were very careful not to touch anything.

b. **Ally:** My favorite place to swim is near the coral reef.

c. **Brian:** Wow, that must have been unforgettable. Was it an eco-tour?

d. **Ally:** Yes, the seabed is full of life. We saw a big sea turtle yesterday.

e. **Brian:** That sounds amazing! Are there many colorful fish there?

A. e - d - c - a – b B. b - e - d - c – a C. c - b - e - d – a D. b - c - d - e - a

- **READING**

Exercise 12: Look at the sign or the notice. Choose the best answer (A, B, C or D) for these questions.

	1. What does the sign say? A. We must spend less money on water. B. We must save water every day. C. We can receive money by opening the tap. D. Funds should be preserved within the plumbing system.
	2. What does the sign say? A. Pushing others is allowed here. B. Watch your steps. C. It's very dangerous if you push someone in this place. D. Pets are prohibited from this location.
	3. What does the notice say? A. In high temperatures, you must remain in the back seat. B. People are forbidden from sitting in the back when it's hot. C. Everyone should not leave their back seat. D. You should check not to forget children in the back seat.
Our science comedy night is very popular The show will now take place in room 4 of the West Building, so that more people can see it. **See you there!**	4. What does the notice say? A. Go somewhere else to see the show. B. Tickets for the performance are sold out. C. The event has moved from Room 4 to the West Building. D. The performance is an analysis of general scientific concepts.
Hello Robert, Thanks for inviting me to dinner. I'd love to come. I don't eat meat and I can't eat food with milk in it because it makes me sick. I hope that's not too much trouble! Kate	5. What does the notice say? A. Kate is too ill to attend the dinner. B. Robert must buy meat and milk for dinner. C. Robert may need to prepare special food for Kate. D. Robert is grateful for Kate's invitation to dine.

Exercise 13: Read the following advertisement / announcement and mark the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks

❶

Fuel Your Passion for Food

Title: Share Your Culinary Creations!

Have you cooked **(1)** _____ **delicious** meal lately? Tell us about your culinary adventures and what you (2) _____! Whether you have baked **a mouthwatering** dessert or mastered **a complex** recipe, we want to hear (3) _____ you.

Join us at 123TTT.com and share your photos and tips. Inspire others with your culinary journey and help them (4) _____ new dishes to try!

1.	A. a	B. the	C. no article	D. an
2.	A. creating	B. have created	C. create	D. will create
3.	A. for	B. with	C. from	D. to
4.	A. discover	B. discovery	C. discoverer	D. discoverable

❷

Announcement: Career Workshop

Hello everyone!

We're (1) _____ to invite you to a special Career Workshop (2) _____ October 5th!

LIVEWORKSHEETS